**DANH SÁCH CÁC CHUYÊN ĐỀ NGHIÊN CỨU NHNN GIAO CHO VIỆN CHIẾN LƯỢC NGÂN HÀNG GIAI ĐOẠN 2018 – 2023**

|  |  |
| --- | --- |
| **Năm** | **Tên chuyên đề** |
| **2018** |  |
| **1** | Tổng kết các nghiên cứu quốc tế về mối quan hệ tín dụng và tăng trưởng sau khủng hoảng – Những vấn đề rút ra cho Việt Nam |
| **2** | Kinh nghiệm quốc tế trong quản lý các hoạt động thanh toán xuyên biên giới |
| **3** | Chính sách phát triển sản phẩm, dịch vụ trong ngành Ngân hàng Việt Nam thích ứng với CMCN 4.0 |
| **4** | Tài khoản giao dịch phục vụ mục tiêu thúc đẩy tài chính toàn diện (*thay thế cho Chuyên đề về “Ứng dụng ví điện tử trong cung ứng dịch vụ tài chính cho khu vực nông thôn, vùng sâu, vùng xa)* |
| **5** | Cơ chế phối hợp, chia sẻ thông tin giữa Cơ quan thanh tra, giám sát ngân hàng – NHNN Việt Nam và các cơ quan quản lý trong hệ thống giám sát tài chính – thực trạng và giải pháp |
| **6** | Quản lý nhà nước đối với TCTD phi ngân hàng |
| **7** | Tổng hợp diễn biến chính sách tiền tệ của các nước lớn trong năm 2018 |
| **8** | Mô hình đại lý ngân hàng: Thực tiễn quốc tế và những khuyến nghị chính sách cho Việt Nam |
| **9** | Báo cáo “Tài chính toàn diện ở Malaysia: Bài học chọn lọc cho các quốc gia khác”, |
| **2019** |  |
| **1** | Mô hình cơ cấu tổ chức và hoạt động của NHTW các nước trong khu vực và khuyến nghị cho Việt Nam |
| **2** | Tiến trình bình thường hóa chính sách tiền tệ của các nước lớn và một số thách thức đáng chú ý trong công tác điều hành CSTT của NHNN Việt Nam |
| **3** | Đánh giá thực trạng cải thiện chỉ số Tiếp cận tín dụng của Việt Nam theo đánh giá của WB và WEF |
| **4** | Giải pháp tăng cường thanh tra trên cơ sở rủi ro đối với các TCTD trong nước |
| **5** | Kinh nghiệm quốc tế về triển khai ví điện tử không liên kết tài khoản ngân hàng – Khuyến nghị cho Việt Nam |
| **6** | Khuôn khổ pháp lý cho hoạt động giám sát tập đoàn tài chính tại Việt Nam |
| **7** | Hệ thống hóa về sự phát triển của các loại tiền điện tử và khuôn khổ pháp lý liên quan |
| **2020** |  |
| ***1*** | Tác động của Covid-19 đến việc thực hiện các mục tiêu chiến lược phát triển ngành ngân hàng đến năm 2020 |
| ***2*** | Kinh nghiệm quốc tế về sự tham gia của công ty TechFin vào thị trường tài chính và khuyến nghị cho Việt Nam. |
| ***3*** | Ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) trong lĩnh vực ngân hàng – Kinh nghiệm quốc tế |
| ***4*** | Ứng dụng công nghệ học máy trong hoạt động ngân hàng - Một số khuyến nghị cho Việt Nam |
| ***5*** | Tăng cường bảo vệ người tiêu dùng tài chính để thúc đẩy tài chính toàn diện – Kinh nghiệm quốc tế và đề xuất cho Việt Nam |
| ***6*** | Xây dựng bộ chỉ tiêu về tài chính toàn diện phù hợp với điều kiện Việt Nam (phối hợp với Vụ Dự báo Thống kê, NHNN) |
| ***7*** | Trung tâm đổi mới sáng tạo ngành ngân hàng, kinh nghiệm quốc tế và gợi ý cho Việt Nam |
| ***8*** | Phí thẻ ghi nợ nội địa - Thực tiễn và các vấn đề đặt ra tại Việt Nam. |
| **2021** |  |
| ***1*** | Khủng hoảng tín dụng tiêu dùng: Kinh nghiệm quốc tế và khuyến nghị cho Việt Nam |
| ***2*** | Quản lý tài sản ảo: Quy định pháp lý, cách thức quản lý tại một số nước trong mối liên hệ với công tác phòng, chống rửa tiền, tài trợ khủng bố |
| ***3*** | Nghiên cứu kinh nghiệm triển khai của quốc tế, các căn cứ pháp lý, trường hợp sử dụng phù hợp ở Việt Nam phục vụ xây dựng thông tư triển khai giao diện lập trình ứng dụng mở (Open API) trong ngành ngân hàng |
| ***4*** | Đánh giá, xếp hạng hệ thống NHTM Việt Nam trong khu vực ASEAN |
| ***5*** | Cho vay có trách nhiệm: Kinh nghiệm quốc tế và khuyến nghị chính sách cho Việt Nam |
| ***6*** | Phân tích các nhân tố ảnh hưởng tới khả năng tiếp cận tín dụng đối với người dân và doanh nghiệp Việt Nam |
| ***7*** | Giải pháp phát triển công nghệ Regtech và Suptech trong hoạt động ngân hàng |
| ***8*** | Giải pháp tăng cường các nguồn lực tài chính cho các tổ chức tài chính vi mô tại Việt Nam trong thời gian tới. |
| ***9*** | Cơ chế chính sách tín dụng phát triển nông nghiệp, nông thôn |
| ***10*** | Công nghiệp hóa hiện đại hóa ngành Ngân hàng qua 35 năm đổi mới (1986-2021) |
| **2022** |  |
| ***1*** | Mô hình khối hoạt động của Ngân hàng Trung ương - Kinh nghiệm quốc tế và đề xuất đối với Ngân hàng Nhà nước Việt Nam. |
| ***2*** | Xây dựng chỉ số tài chính toàn diện cấp tỉnh |
| ***3*** | Đề xuất xây dựng các nguyên tắc ngân hàng bền vững cho Việt Nam. |
| ***4*** | Mô hình ngân hàng hợp kênh (omni channel banking) – Kinh nghiệm quốc tế và khuyến nghị cho Việt Nam |
| ***5*** | Điều tra thị trường (market intelligence gathering) cho hoạch định chính sách: kinh nghiệm quốc tế và đề xuất đối với Ngân hàng Nhà nước Việt Nam. |
| ***6*** | Thống kê tiền tệ đối với tiền điện tử. |
| ***7*** | Tín dụng hợp tác xã – Thực trạng và giải pháp |
| **2023** |  |
| ***1*** | Giải quyết khiếu nại, tranh chấp trong lĩnh vực tài chính - ngân hàng: Kinh nghiệm quốc tế và khuyến nghị chính sách cho Việt Nam. |
| ***2*** | Tín dụng cho nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, nông nghiệp sạch tại Việt Nam: Thực trạng và giải pháp |
| ***3*** | Thành lập ngân hàng xanh chuyên biệt: Kinh nghiệm quốc tế và đề xuất cho Việt Nam |
| ***4*** | Xanh hóa tổ chức tài chính công: Kinh nghiệm quốc tế và đề xuất cho Việt Nam. |
| ***5*** | Quản lý tiền điện tử tại Việt Nam - Thực trạng và giải pháp |
| ***6*** | Hệ thống các tiêu chí đo lường đổi mới sáng tạo và đề xuất cho ngành Ngân hàng |
| ***7*** | Áp dụng quản trị rủi ro Môi trường, Xã hội và Quản trị (ESG) trong hoạt động ngân hàng: Kinh nghiệm quốc tế và các khuyến nghị đối với Việt Nam |